

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS-ST

Ngày: 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Kim Hoa;

2. Ông Hà Văn Tý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 12/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo: Lò Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/11/1984, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản Lồm, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Lò Văn C, sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Lò Thị L, sinh năm 1966; Vợ: Lò Thị K, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 73/2013/HSST ngày 26/11/2013, tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Lò Văn T bị tạm giữ từ ngày 20/6/2024, tạm giam từ ngày 23/6/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã N, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Lường Văn L1, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ A, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

**Người làm chứng:*

- Lường Văn C1, sinh năm 1988. Trú tại: Bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Lường Văn H, sinh năm 1993. Trú tại: Bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Hà Tiến T1, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn C, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 19/6/2024, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thị xã N, tuần tra kiểm soát tại khu vực bản Lồm, xã H, thị xã N, đã phát hiện Lò Văn T, sinh năm 1984, trú tại bản Lồm, xã H, thị xã N đang đứng ở ven đường cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đen, biển số: 21H1- 205.39 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đến kiểm tra, T khai nhận đang đợi người mua ma túy đến để bán và tự lấy trong túi quần ra giao nộp 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng T khai là Heroine cất giữ mục đích để bán; 01 điện thoại di động màu hồng, hiệu Iphone đã qua sử dụng và số tiền 600.000đ. Khi tổ công tác đang làm việc với T thì có 02 người nam giới đi tới, khi thấy tổ công tác thì bỏ chạy, tổ công tác đã kịp thời giữ lại, đó là Lường Văn L1, sinh năm 1985 trú tại tổ A phường T, thị xã N và Hà Tiến T1, sinh năm 1987 trú tại thôn C, xã P, thị xã N đến gặp T để mua ma túy, L1 là người trước đó đã gọi điện cho T hỏi mua ma túy. Tiến hành kiểm tra thì L1 giao nộp cho tổ công tác số tiền 210.000đ và khai là tiền do L1 và T1 góp để mua ma túy của T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T, thu giữ vật chứng, tài sản nêu trên.

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T, thu giữ: 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE; 01 dao lam đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh nhiều tờ đã bị cắt; số tiền 1.400.000đ gồm nhiều mệnh giá khác nhau; 01 gói giấy màu xanh trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng để trong túi áo khoác treo trong tủ; 01 gói nilon màu đen được buộc túm một đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng tại nền nhà dưới gầm sàn. Toàn bộ chất bột nén màu trắng bị thu giữ T khai nhận là Heroine cất giấu mục đích để sử dụng và bán.

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Do nghiện chất ma túy, nên T đã tìm mua ma túy mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Sáng ngày 17/6/2024 T đi bộ đến khu vực nghĩa trang thuộc bản Ngoa xã P, thị xã N một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi và địa chỉ, T hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine với giá 1.200.000đ. T về nhà chia Heroine mua được làm 03 phần, trong đó: Một phần Tuấn chia thành các gói và gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ để tiện cho việc sử dụng và bán; một phần được gói bằng giấy màu xanh trắng rồi cất vào túi áo khoác treo trong tủ cạnh giường ngủ; phần còn lại được gói bằng nilon màu đen, buộc túm một đầu rồi giấu ở nền nhà dưới gầm sàn.

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận, ngoài lần bị bắt quả tang thì trước đó T đã 03 lần bán trái phép Heroine cho người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 17/6/2024 Lường Văn C1, sinh năm 1988 và Lường Văn H, sinh năm 1993 đều trú tại bản Ngoa xã P, thị xã N góp mỗi người 100.000đ để mua Heroine về sử dụng. C1 gọi điện cho T hỏi mua Heroine T đồng ý, hẹn gặp C1 tại thôn V, thị xã N. Chiển và H đến nơi hẹn, C1 đưa 200.000đ T nhận tiền rồi đưa lại cho C1 01 gói Heroine. Mua được H1 hai người Chiển và H chia nhau sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, Lường Văn L1 rủ H T1 đi mua Heroine để sử dụng. T1 góp 100.000đ đưa cho L1, sau đó L1 gọi điện cho T hỏi mua H1, T đồng ý hẹn gặp tại đập tràn thuộc bản Lôm xã H. Khi đến nơi L1 đưa cho T 200.000đ, T nhận tiền và đưa lại cho L1 01 gói Heroine.

- Lần thứ 3: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/6/2024, cũng phương thức như trên, T1 góp 100.000đ đưa cho L1. L1 gọi điện cho T hỏi mua 200.000đ tiền Heroine T đồng ý hẹn gặp nhau tại thôn V. L1 và T1 đến nơi hẹn, L1 đưa cho T 200.000đ, T nhận và đưa lại cho L1 01 gói Heroine.

Cả 03 lần trên, Lò Văn T thừa nhận đều sử dụng chiếc điện thoại di động và chiếc xe mô tô mà cơ quan điều tra đã tạm giữ để di chuyển và giao dịch việc bán ma túy và chỉ giao dịch việc mua bán trực tiếp với các đối tượng Lường Văn L1, Lường Văn C1, không trao đổi gì và không biết việc các đối tượng Hà Tiến T1, Lường Văn H góp tiền với L1, C1 mua ma túy.

* Bản Kết luận giám định số: 382/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận:

"- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T có tổng khối lượng là: 0,81 gam. Trích 0,11 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại túi áo khoác khi khám xét chỗ ở của Lò Văn T có khối lượng là 0,14 gam. Trích 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại nền nhà dưới gầm sàn khi khám xét chỗ ở của Lò văn T có khối lượng là: 2,19 gam. Trích 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine".

* Bản Kết luận giám định số 381/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận:

"- 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ; 11 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ; 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ gửi giám định đều là tiền thật".

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS - NL ngày 11/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều

38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 08 năm đến 09 năm, phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đen, biển số: 21H1- 205.39 cùng đăng ký xe mô tô số 21000070 mang tên Giàng A T2; 01 điện thoại di động màu hồng đã cũ hiệu IPHONE là những công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Truy thu 600.000 đồng của bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước, do bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội nhưng đã chi tiêu hết. Số tiền tạm giữ: 2.000.000đ tạm giữ khi bắt quả tang và khi khám xét nơi ở của bị cáo, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại bị cáo. 2,85g Heroine còn lại sau khi lấy mẫu vật để giám định đã được niêm phong; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE; 01 dao lam đều đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh nhiều tờ đã bị cắt; 06 vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng nilon gói, giấy gói là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền đã tạm giữ của Lương Văn L1 210.000đ là tài sản của đối tượng L1 không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Lương Văn L1. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Lương Văn L1, Hà Tiến T1, Lương Văn C1 và Lương Văn H cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần mua, việc góp tiền mua Heroine để sử dụng và người trực tiếp giao dịch mua ma túy phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,14 gam Heroine để bán trái phép cho người khác, trong các ngày 17/6/2024, 19/6/2024 Lò Văn T đã 02 lần bán trái phép Heroine cho Lương Văn L1 và 01 lần bán trái phép Heroine cho Lương Văn C1 mỗi lần 01 gói với giá 200.000đ/gói, thu được 600.000đ.

Hồi 22 giờ ngày 19/6/2024 khi đang chuẩn bị bán cho Lò Văn T thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Lò Văn T là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã 03 lần bán trái phép Heroine cho người khác của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng: “*Phạm tội hai lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Lò Văn T biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, ngoài hành vi tàng trữ trái phép ma túy để bán và bị bắt quả tang hồi 22 giờ ngày 19/6/2024, bị cáo còn tự thú nhận trước đó trong các ngày 17/6/2024, 19/6/2024 Lò Văn T đã 03 lần bán trái phép Heroine cho Lương Văn L1 và Lương Văn C1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Tự thú*” và “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 2013, bị tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lò Văn T phạm tội có tính chất vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đen, biển số: 21H1- 205.39 cùng đăng ký xe mô tô số 21000070 mang tên Giàng A T2; 01 điện thoại màu hồng đã cũ hiệu IPHOE và 600.000đ là những công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do bị cáo phạm tội mà có

cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền đã tạm giữ 1.400.000đ là số tiền không liên quan đến vụ án cần trả lại bị cáo. 2,85g Heroine còn lại sau khi lấy mẫu vật để giám định đã được niêm phong; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE; 01 dao lam đều đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh nhiều tờ đã bị cắt; 06 vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng nilon gói, giấy gói là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền đã tạm giữ của Lương Văn L1 210.000đ là tài sản của đối tượng L1 không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Lương Văn L1.

[6] Trong vụ án này còn có:

Đối với Lương Văn L1, Lương Văn C1, Hà Tiến T1 và Lương Văn H: Đã có hành vi mua ma túy của Lò Văn T để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết số ma túy đã mua, nên không xác định được khối lượng. Do đó, Công an thị xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 78, 79 và 80/QĐ-XPHC ngày 10/7/2024 đối với L1, C1 và T1; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 82/QĐ-XPHC ngày 29/7/2024 đối với Lương Văn H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn T tại khu vực nghĩa trang thuộc bản Ngoa, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N không có cơ sở để xác minh, làm rõ và xử lý.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T **08** năm tù (**Tám năm tù**), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/6/2024; Phạt bổ sung **5.000.000đ (Năm triệu đồng)**.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave màu đen, biển số: 21H1- 205.39 cùng đăng ký xe mô tô số 000070, biển số: 21H1- 205.39 mang tên Giàng A T2; 01 điện thoại di động màu hồng, màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ IPHONE đã qua sử dụng và 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Lương Văn L1 210.000đ (Hai trăm mười nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 2,85g Heroine còn lại sau khi lấy mẫu vật để giám định đã được niêm phong; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE; 01 dao lam đều đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh nhiều tờ đã bị cắt; 06 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói, giấy gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 18/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn L1 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; NCQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Đặng Quốc Hưng